**BÀI 5 (3 tiết)**

**HỆ QUẢ ĐỊA LÍ CÁC CHUYỂN ĐỘNG CỦA TRÁI ĐẤT**

**I. HỆ QUẢ CHUYỂN ĐỘNG TỰ QUAY QUANH TRỤC CỦA TRÁI ĐẤT**

**1. Sự luân phiên ngày, đêm**

- Trái Đất có dạng hình cầu nên trong cùng một thời điểm chỉ được Mặt Trời chiếu sáng một nửa. Nửa được chiếu sáng là ngày, nửa không được chiếu sáng là đêm.

- Do Trái Đất tự quay quanh trục nên đã tạo ra sự luân phiên ngày và đêm trên Trái Đất.

**2. Giờ trên Trái Đất**

- Cùng một thời điểm, ở các kinh tuyến khác nhau sẽ nhìn thấy Mặt Trời ở độ cao khác nhau nên các địa điểm thuộc các kinh tuyến khác nhau sẽ có giờ khác nhau, đó là giờ địa phương (hay giờ Mặt Trời).

- Giờ múi: là giờ thống nhất cho từng múi. Trái Đất làm 24 múi giờ, mỗi múi giờ rộng 15 độ kinh tuyến.

- Giờ ở múi số 0 được lấy làm giờ quốc tế hay giờ GMT.

***\* Đường chuyển ngày quốc tế***

- Là kinh tuyến 1800 qua giữa múi giờ số 12 ở Thái Bình Dương.

- Khi đi từ Tây sang Đông qua kinh tuyến 1800 thì lùi 1 ngày lịch.

- Khi đi từ Đông sang Tây qua kinh tuyến 1800 thì tăng 1 ngày lịch.

**II. HỆ QUẢ CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT**

**1. Các mùa trong năm**

- Mùa là một phần thời gian của năm, có những đặc điểm riêng về thời tiết và khí hậu.

- Nguyên nhân sinh ra mùa: Do trục Trái Đất nghiêng so với mặt phẳng quỹ đạo của Trái Đất và không đổi phương khi chuyển động quanh Mặt Trời.

- Người ta chia thành 4 mùa: xuân hạ, thu, đông. Việc phân chia thành 4 mùa này chỉ mang tính chất tương đối và có sự khác nhau ở các khu vực, các quốc gia.

**2. Ngày, đêm dài ngắn theo vĩ độ**

- Do trục Trái Đất nghiêng và không đổi phương trong khi chuyển động quanh Mặt Trời.

- Ở Xích đạo, có ngày, đêm bằng nhau.

- Càng xa Xích đạo về hai cực, độ chênh lệch ngày và đêm càng lớn.

- Từ vòng cực đến cực, hiện tượng ngày hoặc đêm dài 24 giờ.

- Tại 2 cực, có 6 tháng ngày, 6 tháng đêm.